

TRƯỜNG THPT BÌNH CHÁNH
TỔ NGOẠI NGỮ

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA LẠI
KHỐI 11

STT	Hình thức	Nội dung		Chủ đề	Số câu	Phân bố điểm	Điểm	Thời gian
1	Trắc nghiệm	Multiple choice	Pronunciation	Âm o, e, ch	2	0.2/ câu	0.4	
2			Stress	Unit 7, 8	2	0.2/ câu	0.4	
3			Synonym	Unit 7, 8	2	0.2/ câu	0.4	
4			Antonym	Unit 7, 8	2	0.2/ câu	0.4	
5			Communication	Đề nghị, lời cảm ơn, đồng ý và không đồng ý	2	0.2/ câu	0.4	
6			Vocabulary	Unit 7, 8	6	0.2/ câu	1.2	
7			Indefinite pronouns	Unit 7, 8	3	0.2/ câu	0.6	
8			Have something done	Unit 7	1	0.2/ câu	0.2	
9			Correction	Đại từ bất định, Bị động, Câu điều kiện loại 3	5	0.2/ câu	1	
10								
11	Tự luận	Verb patterns		V-ing, V, to V	6	0.2/ câu	1.2	
12		Fill the blanks (with given words) in the passage		Chủ đề: Unit 7, 8	6	0.2/ câu	1.2	
13		Word form		Unit 7, 8	6	0.2/ câu	1.2	
14		Sentence transformation	Câu điều kiện loại 3		2	0.2/ câu	0.4	
15			Passive (thì + modal verbs)		3	0.2/ câu	0.6	
16			Participle, infinitive clause		2	0.2/ câu	0.4	
Tổng					50		10	60 phút